

Số: 97/2020/QĐST-HNGĐ

Phú Hòa, ngày 24 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 129/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1990;

Cư trú tại: Thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Chị Phan Thị L, sinh năm 1991;

Cư trú tại: Thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn T và chị Phan Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Phan Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Trần Thị Ánh T, sinh ngày 14/12/2011 cho bị đơn chị Phan Thị L trực tiếp nuôi dưỡng; giao con Trần Thu T, sinh ngày 17/12/2015 cho nguyên đơn anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn và bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Không có.

- Về án phí: Nguyên đơn anh Trần Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai số 0002782 ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa nên hoàn lại cho nguyên đơn 150.000 đồng.

Nguyên đơn và bị đơn rút yêu cầu chia tài sản chung nên hoàn lại cho nguyên đơn anh Trần Văn T tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tại biên lai số 0002787 ngày 24/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa; hoàn lại cho bị đơn chị Phan Thị L tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tại biên lai số 0002784 ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa.

- Về chi phí định giá tài sản: Chi phí định giá tài sản là 3.000.000 đồng, anh Trần Văn T và chị Phan Thị L mỗi người phải chịu $\frac{1}{2}$ là 1.500.000 đồng. Anh T đã nộp 3.000.000 đồng nên chị L phải thanh toán lại cho anh T 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã H;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Chi cục THADS huyện Phú Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Khánh Thoa

